

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 29/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu: Chị Phạm Mỹ L – sinh năm: 1994;*

HKTT: Số 5 N, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội

- *Người yêu cầu: Anh Đặng Minh Đ – sinh năm: 1987;*

HKTT: Số 43^B An Thành, phường Y, quận T, thành phố Hà Nội

Cùng trú tại: Số 112^A, hẻm 124/22/104 Á, phường Y, quận T, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Mỹ L và anh Đặng Minh Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 20/6/2013 tại UBND phường Y, quận T, thành phố Hà Nội. Nay, anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Đặng Minh Đ và chị Phạm Mỹ L xác nhận trong thời kì hôn nhân anh chị có 01 con chung là Đặng Bảo A – sinh ngày 29/9/2013. Khi ly hôn, anh, chị thỏa thuận: chị L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Đặng Bảo A; anh Đ cấp dưỡng nuôi cháu Đặng Bảo A 1.500.000đ/tháng, kể từ ngày 19/02/2021 cho đến khi cháu Đặng Bảo A trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Anh Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, vay nợ (nếu có): Anh Đặng Minh Đ và chị Phạm Mỹ L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Phạm Mỹ L tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Mỹ L và anh Đặng Minh Đ.

[2] Về con chung: Chị L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Đặng Bảo A – sinh ngày 29/9/2013; anh Đ cấp dưỡng nuôi cháu Đặng Bảo A 1.500.000đ/tháng, kể từ ngày 19/02/2021 cho đến khi cháu Đặng Bảo A trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Anh Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, vay nợ (nếu có): Anh Đặng Minh Đ và chị Phạm Mỹ L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Phạm Mỹ L tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 4325 ngày 20 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận T;
- CCTHADS quận T;
- UBND phường Y, quận T, Thành phố Hà Nội (số ĐKKH: 78/2013, quyển số 01/20136, ngày 20/6/2013);
- Các đương sự
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh